TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 122/2023/DS-ST
Ngày: 13/7/2023
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÁI BÈ, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **NGUYỄN HOÀNG XUÂN LAM**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **NGUYỄN PHƯỚC TƯỜNG**
2. Bà **ÂU THỊ NGỌC HOA**

- Thư ký phiên tòa: Ông **CAO TRẦN KHẮC HUY** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên toà: Ông **NGUYỄN THÀNH THÊM** - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cái Bè xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 149/2023/TLST–DS ngày 04 tháng 4 năm 2023 về việc tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115a/2023/QĐXXST-DS ngày 09 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

1.Nguyên đơn: Chị **Phạm Ngọc H,** sinh năm 1979 (Có mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2.Bị đơn: Anh **Đặng Nghĩa T,** sinh năm 1983 (Vắng mặt)
Địa chỉ: ấp M, xã M, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 09/3/2023 và lời khai tại Toà, nguyên đơn chị Phạm Ngọc H trình bày:

Ngày 26/11/2021, anh T có vay của chị số tiền 750.000.000 đồng, thời hạn từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/5/2022 nhưng anh T không thực hiện.

Chị H yêu cầu anh T trả cho chị một lần số tiền vốn vay là 750.000.000 đồng, tính lãi suất phát sinh theo mức 0,83%/tháng kể từ ngày 26/11/2021 đến ngày xét xử.

Tại đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện, chị H chỉ yêu cầu anh T phải trả số tiền còn thiếu là 750.000.000 đồng, không yêu cầu lãi suất phát sinh.

Bị đơn anh Đặng Nghĩa T không có văn bản ý kiến và vắng mặt không lý do.

Tại phiên tòa, nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện như trên. Bị đơn vắng mặt không lý do.

Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa: Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, của Hội đồng xét xử và của các đương sự chấp hành đúng qui định của pháp luật tố tụng dân sự. Hiện tại thì chưa phát hiện sai sót gì để kiến nghị khắc phục. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị H,

buộc anh T phải trả số tiền 750.000.000 đồng, đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu của chị H yêu cầu anh T trả lãi suất phát sinh theo mức 0,83%/tháng kể từ ngày 26/11/2021 đến ngày xét xử.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1] Anh Đặng Nghĩa T vắng mặt không rõ lý do mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần hai nên căn cứ theo quy định tại các Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt anh.

[2] Xét thấy, việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện như đã nêu tại phần nội dung vụ án là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 244 Bộ luật tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử tôn trọng và đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu mà nguyên đơn đã rút.

Về nội dung:

[3] Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở để chấp nhận. Bởi lẽ, tại phiên tòa, nguyên đơn đã khẳng định thực tế bị đơn có vay của nguyên đơn số tiền 750.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, bị đơn có viết biên nhận cho nguyên đơn làm tin. Thời hạn vay kể từ ngày 26/11/2021 đến ngày 05/5/2022 nhưng bị đơn vẫn kéo dài đến nay không thực hiện. Đồng thời, trong quá trình thụ lý vụ án Toà án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn để đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị đơn theo quy định pháp luật nhưng bị đơn vẫn không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt không lý do. Chứng tỏ, bị đơn cố tình từ bỏ quyền phản đối, quyền chứng minh của mình và thể hiện sự không phản bác đối với việc khởi kiện của nguyên đơn cũng như đối với các chứng cứ mà nguyên đơn cung cấp tại Tòa. Từ đó, xác định việc bị đơn có vay tiền và hiện còn thiếu nợ lại nguyên đơn là có thật theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự và Tòa án có đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Ngọc H buộc anh Đặng Nghĩa T phải có trách nhiệm trả cho chị H số tiền vốn vay còn thiếu là 750.000.000 đồng theo quy định pháp luật.

[4] Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[5] Xét ý kiến phát biểu của vị đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 92, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 463, 466, 468, 469, 470 Bộ luật dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Ngọc H.

Buộc anh Đặng Nghĩa T phải chịu trách nhiệm trả cho chị Phạm Ngọc H số tiền vốn vay còn thiếu là 750.000.000 đồng.

Kể từ ngày chị H có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh T chậm thi hành đối với phần tiền thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả.

Đình chỉ xét xử đối với phần yêu cầu khởi kiện của chị H yêu cầu anh T trả tiền lãi phát sinh theo mức 0,83%/tháng kể từ ngày 26/11/2021 đến ngày xét xử.

Về án phí: Anh T phải chịu 34.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị H số tiền 18.651.000 đồng tạm ứng án phí theo biên lai số 0011159 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C.

Về quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử phúc thẩm. Đối với đương sự vắng mặt thời hạn nêu trên được tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Tiền Giang;*
- *VKSND huyện Cái Bè;*
- *Chi cục THADS huyện Cái Bè;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Hoàng Xuân Lam